TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Mẫn
Ông Nguyễn Chánh Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu C A** (tên gọi khác: C), sinh năm 1997 tại Đồng Nai; Giới tính: nam; Nơi cư trú: tổ 4, khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Khơ Me; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Phon (Pol) - đã chết, con bà Lê Thị L – sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 06/7/2017 bị Tòa án nhân huyện Định Quán xét xử tại Bản án số 80/2017/HSST, tuyên phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2019.

Nhân thân: Ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử tại Bản án số 46/2016/HSST, tuyên phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2015.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

Bị hại: Ông Hồ X T, sinh năm 1957 (vắng mặt);
Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1959 (có mặt).
Cùng địa chỉ: ấp 6, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: tổ 4, khu phố H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Chị Cao Mỹ H, sinh năm 1988

Địa chỉ: tổ 4, khu phố H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 03/10/2019, Triệu C A điều khiển xe mô tô biển số 60B4-547.81 đi vào nhà bạn tại khu vực ngã ba "Thanh Tùng" thuộc ấp 6, xã P chơi. Khi đến tiệm tạp hoá do ông Hồ X T – sinh năm 1957 và bà Trịnh Thị H – sinh năm 1959 làm chủ thuộc ấp 6, xã P, C A ghé đổ xăng. Thấy tiệm tạp hoá không có người trông coi, C A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đi vào trong tiệm tạp hoá, phát hiện có 01 thùng gỗ có khoá bằng 01 ổ khoá nhỏ. C A bê thùng gỗ bỏ lên xe và điều khiển xe đến ngã ba "Làng Thượng" thuộc thị trấn Đ. Tại đây, C A dùng đá đập vỡ mảnh ván của thùng gỗ thấy bên trong có tiền và card điện thoại di động. Trong đó:

- Tiền mặt: 550.000 đồng.

- Card điện thoại Mobiphone: 03 cái mệnh giá 20.000 đồng, 01 cái mệnh giá 100.000 đồng.

- Card điện thoại Viettel: 08 cái mệnh giá 20.000 đồng, 02 cái mệnh giá 50.000 đồng.

Tổng cộng tiền mặt và card điện thoại là 970.000 đồng.

Sau đó C A vứt thùng gỗ ven đường, đi về nhà và sử dụng hết số tiền và card điện thoại nói trên.

Đến ngày 23/10/2019, khi xem trên mạng xã hội Facebook có đăng hình ảnh trộm cắp của mình vào ngày 03/10/2019 nên C A đưa cho chị dâu là Cao Mỹ H – sinh năm 1988, trú tại khu phố H, thị trấn Đ số tiền 2.500.000 đồng và nhờ chị H1 đến nhà ông T, bà H tự nguyên bồi thường số tiền 2.500.000 đồng.

Qua trình báo của gia đình ông T, ngày 28/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Định Quán triệu tập C A đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, C A đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tài sản thiệt hại:

- Tiền mặt: 550.000 đồng.

- Card điện thoại Mobiphone: 03 cái mệnh giá 20.000 đồng, 01 cái mệnh giá 100.000 đồng. Tổng cộng: 160.000 đồng.

- Card điện thoại Viettel: 08 cái mệnh giá 20.000 đồng, 02 cái mệnh giá 50.000 đồng. Tổng cộng: 260.000 đồng.

- 01 thùng gỗ giá tỵ, kích thước 20 cm x 40 cm (chưa thu giữ được).

- 01 ổ khoá hiệu Việt Tiệp màu đen (chưa thu giữ được).

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán, kết luận: 01 thùng gỗ giá tỵ, kích thước 20 cm x 40 cm và 01 ổ khoá hiệu Việt Tiệp màu đen trị giá 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đen trắng, biển số 60B4-547.81.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKSĐQ ngày 25 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Triệu C A về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát trình bày ý kiến bổ sung đối với cáo trạng, cụ thể Viện kiểm sát xác định lại bị cáo chỉ có 01 tiền án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Triệu C A phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử phạt bị cáo Triệu C A: từ 10 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng Viện kiểm sát đề nghị: 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đen trắng, biển số 60B4-547.81 thuộc sở hữu của bà Lê Thị L, bà L không biết bị cáo đi trộm cắp, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy đinh.

Về trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát đề nghị: bị hại đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

[1.1] Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Tại phiên tòa bị hại ông Hồ X T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cao Mỹ H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, trong giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai và không có yêu cầu gì. Do vậy việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Triệu C A có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 03/10/2019, Triệu C A điều khiển xe mô tô biển số 60B4-547.81 đến tiệm tạp hoá do ông Hồ X T và bà Trịnh Thị H làm chủ thuộc ấp 6, xã P, huyện Định Quán lén lút chiếm đoạt

tài sản gồm: 01 thùng gỗ giá tỵ, 01 ổ khoá Việt Tiệp, tiền mặt và Card điện thoại các loại. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.170.000 đồng. Bị cáo Triệu C A đã 02 lần bị kết án về tội "trộm cắp tài sản", nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo theo tội danh và khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với tài sản thiệt hại, gia đình ông T trình báo mất số tài sản gồm tiền mặt và card điện thoại các loại giá trị khoảng 2.500.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chỉ chứng minh được bị cáo Triệu C A chiếm đoạt tài sản của gia đình ông T trị giá 1.170.000 đồng nên buộc Anh chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền là 1.170.000 đồng nói trên.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Triệu C A là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu C A có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản", tuy nhiên đây là dấu hiệu định tội đối với bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đen trắng, biển số 60B4-547.81 Đây là xe do bà Lê Thị L- sinh năm 1972, trú tại khu phố H, thị trấn Đ (là mẹ ruột của C A). Bà L không biết C A sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L là đúng quy định.

- Đối với 01 thùng gỗ giá tỵ, kích thước 20 cm x 40 cm và 01 ổ khoá hiệu Việt Tiệp màu đen. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa thu hồi được. Khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Triệu C A đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Hồ X T, bà Trịnh Thị H số tiền 2.500.000 đồng. Gia đình ông T, bà H đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác; bị

cáo không yêu cầu bị hại trả lại số tiền chênh lệch so với số tiền 1.170.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Triệu C A (tên gọi khác: C) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Triệu C A (tên gọi khác: C): **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Triệu C A phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV LQ;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Xuân Mẫn **Nguyễn Chánh Tám** **Phạm Ngọc Quyền**